TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 187/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm: 1992;

2. Chị Hồ Thị N, sinh năm: 1993;

Cùng địa chỉ: Phố N, phường V, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 01 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Hồ Thị N đều xác định: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không còn khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Hồ Thị N thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Đức T1 sinh ngày 25/02/2022. Ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu T1 cho chị N nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Hồ Thị N nộp lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Hồ Thị N.

- Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Hồ Thị N thống nhất có 01 con chung là cháu Lê Đức T1 sinh ngày 25/02/2022. Ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu T1 cho chị N nuôi dưỡng, anh Tú không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Văn T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị N nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000364 ngày 14/01/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Thanh Hóa (chị N đã nộp đủ).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1-Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường V, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Liên